## BO TÀI CHÍNH TỔNG CỰC HẢI QUAN Số 178/TCHQ-GSQL

CÔNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 2 1 tháng 9 năm 2017

V/v kết quả xác minh C/O mẫu KV

Kính gửi: Cục Hải quan Tinh Quảng Ninh.

Liên quan đến các C/O mẫu KV số tham chiếu 001-16-0180179 ngày 15/3/2016 và số 001-16-0247444 ngày 07/4/2016 do Hàn Quốc cấp cho các lô hàng nhập khẩu của Tập đoàn xăng dầu Việt Nam (Petrolimex), Tổng cục Hải quan có ý kiến như sau:

Cơ quan cấp C/O Hàn Quốc đã cấp lại các C/O dẫn trên với thông tin liên quan đến trường hợp hóa đơn do nước không phải thành viên Hiệp định phát hành theo đúng quy định.

Do đó, đề nghi Cục Hải quan Tính Quảng Ninh căn cứ bản chính các C/O cấp lại được gửi kèm công văn này để xác định việc hưởng ưu đãi đặc biệt về thuế đối với các lô hàng nhập khẩu có liên quan.

Tổng cục Hải quan thông báo để đơn vị biết và thực hiện./.

## Nơi nhận:

- Như trên;

- Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam

(để biết);

(Đ/c: Số 1 Khâm Thiên, Quận

Đống Đa, TP. Hà Nội)

- Luru: VT,GSQL (03)

TL. TÔNG CỤC TRƯỞNG Q. CUC TRƯỞNG CỤC GSQL VỀ HQ

h Tuấn

# THU VIEN PHAP LUAT\* Tet +84-28-3930 3279 \* www.ThuVienPhapLuat.vn

## **ORIGINAL**



| 1.Goods Consigned from (Exporter's business name, address, country)                                                                                                                | Reference No. 001-16-0180179                                                                                                                                                                |  |
|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
| SK TRADING INTERNATIONAL CO., LTD                                                                                                                                                  | Reference Code. 10b9-c9ab                                                                                                                                                                   |  |
| 99, SEORIN-DONG, JONGRO-GU, SEOUL, KOREA  2.Goods Consigned to (Consignee's name, address, country)  VIETNAM NATIONAL PETROLEUM GROUP  NO 1, KHAM THIEN STREET, HANOI CITY VIETNAM | KOREA-VIETNAM FREE TRADE AGREEMENT PREFERENTIAL TARIFF CERTIFICATE OF ORIGIN  (Combined Declaration and Certificate)  FORM KV  Issued inTHE REPUBLIC OF KOREA (Country)  See Notes Overleaf |  |
| 3.Means of transport and route (as far as known)                                                                                                                                   | 4. For official use                                                                                                                                                                         |  |
| Departure date 21 FEB, 2016                                                                                                                                                        | ☐ Preferential Treatment Given Under Korea-Viet Nam Free Trade Agreement                                                                                                                    |  |
| Vessel's name/Aircraft etc. MT PETROLIMEX 09  Port of Discharge HONGAI, VIETNAM                                                                                                    | ☐ Preferential Treatment Not Given (Please state reason/s)                                                                                                                                  |  |
|                                                                                                                                                                                    | Signature of Authorized Signatory of the Importing Country                                                                                                                                  |  |
| 5. Item number on numbers on packages and HS code of the good in the im                                                                                                            | ppropriate Criterion or other quantity and date of                                                                                                                                          |  |
| 1                                                                                                                                                                                  | CTC 31,187,228 KG HG16014<br>2016-03-03<br>/////////                                                                                                                                        |  |
|                                                                                                                                                                                    | End Of Page                                                                                                                                                                                 |  |
| 11. Declaration by the exporter  The undersigned hereby declares that the above details and statements are correct, that all goods were produced in                                | 12. Certification  It is hereby certified, on the basis of control carried out, that the declaration by the exporter is correct.                                                            |  |
| (Country) and that they comply with the origin requirements specified for these goods in the Korea-Viet Nam Free Trade Agreement for the goods exported to                         | SEOUL ISSUED RETROACTIVELY 15 MAR 2016                                                                                                                                                      |  |
| THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM  SK TRADING INTERNATIONAL CO.; LTD.  (Importing Country)  SEOUL KOREA 15 MAR 2016                                                                | Deputy Director<br>EUN-SUK HAN                                                                                                                                                              |  |
| Place and date, signature of authorized signatory                                                                                                                                  | Place and date, signature and stamp of certifying authority                                                                                                                                 |  |
| 13. Remarks Non-Party Invoicing: SK Energy International Pte Ltd - 138 Market Street #08-01&4 Capitagreen - Singapore 048946                                                       |                                                                                                                                                                                             |  |

### **OVERLEAF NOTES**

 The Parties which accept this form for the purposes of preferential tariff treatment under the Korea-Viet Nam Free Trade Agreement (KVFTA):

THE REPUBLIC OF KOREA
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIET NAM

- 2. CONDITIONS: To enjoy preferential tariff under the KVFTA, goods sent to any Party listed above shall:
  - (i) fall within a description of goods eligible for concessions in the country of destination;
  - (ii) comply with the transportation conditions in accordance with Article 3.8 (Direct Transport) of the KVFTA; and
  - (iii) comply with the origin criteria in Chapter 3(Rules of Origin and Origin Procedures) of the KVFTA.
- 3. ORIGIN CRITERIA: For goods that meet the origin criteria, the exporter or producer must indicate in box 8 of this Form, the origin criteria met, in the manner shown in the following table:

| Circumstances of production or manufacture in the exporting party named in box 11 of this form                                             | Insert in box 8                                                                                                                                                                                                            |
|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| (a) Goods wholly obtained or produced in the territory of the exporting Party                                                              | "WO"                                                                                                                                                                                                                       |
| (b) Goods satisfying the Product Specific Rules                                                                                            |                                                                                                                                                                                                                            |
| - Change in Tariff Classification - Regional Value Content - Regional Value Content + Change in Tariff Classification - Specific Processes | - "CTC"  - "RVC" that needs to be met for the good to qualify as originating; e.g. "RVC 45%"  - The combination rule that needs to be met for good to qualify as originating; e.g. "CTH + RVC 40%"  - "Specific Processes" |
| (c) Goods produced entirely in the territory of the exporting Party exclusively from originating materials                                 | "PE"                                                                                                                                                                                                                       |
| (d) Goods satisfying Article 3.5                                                                                                           | "Article 3.5"                                                                                                                                                                                                              |

- EACH ARTICLE MUST QUALIFY: It should be noted that all the goods in a consignment must qualify separately in their
  own right. This is of particular relevance when similar articles of different sizes or spare parts are sent.
- DESCRIPTION OF GOODS: The description of goods must be sufficiently detailed to enable the goods to be identified by
  the Customs Officers examining them. Any trade mark shall also be specified.
- FREE-ON-BOARD (FOB) VALUE: The FOB value in box 9 shall be reflected only when the Regional Value Content criterion is applied in determining the origin of goods.
- 7. HARMONIZED SYSTEM CODE: The Harmonized System code shall be that of the importing Party.
- 8. EXPORTER: The term "exporter" in box 11 may include the manufacturer or the producer.
- FOR OFFICIAL USE: The customs authority of the importing Party must indicate
   (√) in the relevant boxes in box 4 whether or not preferential tariff treatment is accorded.
- 10. REMARKS IN BOX 13:
  - (i) In cases where invoices are issued by a non-party, "Non-Party Invoicing" should be recorded and such information as name and country of the company issuing the invoice shall be indicated;
  - (ii) Other remarks should be recorded as necessary.

# THU VIRN PHAP LUAT\* Tet +84-28-3930 3279 \* www.ThuVienPhapLuat.vn

## **ORIGINAL**



| 1.Goods Consigned from (Exporter's business name, address, country                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | Reference No. 001-16-0247444                                                                                                             |  |
|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
| SK TRADING INTERNATIONAL CO., LTD                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | Reference Code. ee68-3f33                                                                                                                |  |
| 99, SECRIN-DONG, JONGRO-GU, SEOUL, KOREA  2.Goods Consigned to (Consignee's name, address, country)  VIETNAM NATIONAL PETROLEUM GROUP  NO 1, KHAM THIEN STREET, HANOI CITY VIETNAM                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | KOREA-VIETNAM FREE TRADE AGREEMENT PREFERENTIAL TARIFF CERTIFICATE OF ORIGIN  (Combined Declaration and Certificate)  FORM KV  Issued in |  |
| 3.Means of transport and route (as far as known)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | 4. For official use                                                                                                                      |  |
| Departure date 18 JAN, 2016  Vessel's name/Aircraft etc. MT PETROLIMEX 06                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | ☐ Preferential Treatment Given Under Korea-Viet Nam<br>Free Trade Agreement                                                              |  |
| Port of Discharge HONGAI, VIETNAM                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | ☐ Preferential Treatment Not Given (Please state reason/s)                                                                               |  |
| 1 - 1 - 1 - 1 - 1 - 1 - 1 - 1 - 1 - 1 -                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | Signature of Authorized Signatory of the Importing Country                                                                               |  |
| 5. Item number 6. Marks and numbers on packages 7. Number and type of packages, degrees and HS code of the good in the in                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | appropriate Criterion or other quantity and date of                                                                                      |  |
| 1 NO MARKS IN BULK   1 (HS CODE : 2710.12.14)   0 VL 263,378.33 BA   30,493,519 KG 30,493,519 KG 92 RON UNLEADED GASOLINE BL NO: SJSS20160112001   GROSS WEIGHT: 30,493.519 MTS   1 (H)   1 (H | CTC 30,493,519 KG TG16003 2016-02-04 ////////////////////////////////////                                                                |  |
|                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | End Of Page                                                                                                                              |  |
| 11. Declaration by the exporter  The undersigned hereby declares that the above details and statements are correct, that all goods were produced in  THE REPUBLIC OF KOREA                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | 12. Certification  It is hereby certified, on the basis of control carried out, that the declaration by the exporter is correct.         |  |
| (Country) and that they comply with the origin requirements specified for these goods in the Korea-Viet Nam Free Trade Agreement for the goods exported to                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | SEOUL ISSUED RETROACTIVELY 07 APR 2016                                                                                                   |  |
| THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM  SK-TRADING-INTERNATIONAL CO.;; LTD.  (Importing County)  SEOUL KOREA 07 APR 2016                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | Manager<br>SEON-HEE PARK                                                                                                                 |  |
| Place and date, signature of authorized signatory  13. Remarks Non-Party Invoicing: SK Energy International Pte Ltd - 138 Market Street #08-01&4 Capitagreen - Singapore 048946                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |                                                                                                                                          |  |
| The state of the s | 200 market officer noo own capitagreen Singapore 040340                                                                                  |  |

### OVERLEAF NOTES

 The Parties which accept this form for the purposes of preferential tariff treatment under the Korea-Viet Nam Free Trade Agreement (KVFTA):

THE REPUBLIC OF KOREA
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIET NAM

- 2. CONDITIONS: To enjoy preferential tariff under the KVFTA, goods sent to any Party listed above shall:
  - (i) fall within a description of goods eligible for concessions in the country of destination;
  - (ii) comply with the transportation conditions in accordance with Article 3.8 (Direct Transport) of the KVFTA; and
  - (iii) comply with the origin criteria in Chapter 3(Rules of Origin and Origin Procedures) of the KVFTA.
- 3. ORIGIN CRITERIA: For goods that meet the origin criteria, the exporter or producer must indicate in box 8 of this Form, the origin criteria met, in the manner shown in the following table:

| Circumstances of production or manufacture in the exporting party named in box 11 of this form | Insert in box 8                                                                                      |
|------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| (a) Goods wholly obtained or produced in the territory of the exporting Party                  | "WO"                                                                                                 |
| (b) Goods satisfying the Product Specific Rules                                                |                                                                                                      |
| - Change in Tariff Classification                                                              | - "CTC"                                                                                              |
| - Regional Value Content                                                                       | - "RVC" that needs to be met for the good to<br>qualify as originating; e.g. "RVC 45%"               |
| - Regional Value Content + Change in Tariff Classification                                     | - The combination rule that needs to be met for good to qualify as originating; e.g. "CTH + RVC 40%" |
| - Specific Processes                                                                           | - "Specific Processes"                                                                               |
| (c) Goods produced entirely in the territory of the exporting Party exclusively from           | "PE"                                                                                                 |
| originating materials                                                                          |                                                                                                      |
| (d) Goods satisfying Article 3.5                                                               | "Article 3.5"                                                                                        |

- 4. EACH ARTICLE MUST QUALIFY: It should be noted that all the goods in a consignment must qualify separately in their own right. This is of particular relevance when similar articles of different sizes or spare parts are sent.
- DESCRIPTION OF GOODS: The description of goods must be sufficiently detailed to enable the goods to be identified by the Customs Officers examining them. Any trade mark shall also be specified.
- 6. FREE-ON-BOARD (FOB) VALUE: The FOB value in box 9 shall be reflected only when the Regional Value Content criterion is applied in determining the origin of goods.
- 7. HARMONIZED SYSTEM CODE: The Harmonized System code shall be that of the importing Party.
- 8. EXPORTER: The term "exporter" in box 11 may include the manufacturer or the producer.
- FOR OFFICIAL USE: The customs authority of the importing Party must indicate
   (√) in the relevant boxes in box 4 whether or not preferential tariff treatment is accorded.
- 10. REMARKS IN BOX 13:
  - (i) In cases where invoices are issued by a non-party, "Non-Party Invoicing" should be recorded and such information as name and country of the company issuing the invoice shall be indicated;
  - (ii) Other remarks should be recorded as necessary.